

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN BA**  
**TỈNH NINH THUẬN**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2021/QĐST-DS

BA, ngày 28 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2021/TLST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH :**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP BD.

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Capital Tower, số A Trần Hưng Đạo, phường C, quận H, thành phố HN.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Doãn S; Chức vụ: Tổng giám đốc.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Thái Tùng L; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP BD - Chi nhánh Ninh Thuận.

Địa chỉ chi nhánh: Số A, Đường B, phường T, thành phố PR, tỉnh Ninh Thuận.

*Người được ủy quyền lại:* Bà Trương Thị M; Chức vụ: Chuyên viên. (Theo văn bản ủy quyền số 141/2021/GUQ-LienVietPostBank.NT ngày 09/3/2021)

**- Bị đơn:** Ông Lê Phương T, sinh năm 1980.

Nơi làm việc: Chi cục Thống kê huyện BA.

Địa chỉ: thôn TL, xã PD, huyện BA, tỉnh Ninh Thuận.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP BD - bà Trương Thị M và ông Lê Phương Tùng thống nhất xác nhận: Ngày 19 tháng 4 năm 2016, Ngân hàng TMCP BD và ông Lê Phương T đã ký kết hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 01/190416/04/620 để cho ông Lê Phương T vay số tiền 90.000.000 (chín mươi triệu) đồng, thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày 19/4/2016. Do từ ngày 26/12/2019 ông Lê Phương T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên từ ngày 26/01/2020 Ngân hàng TMCP BD đã chuyển nợ quá hạn đối với dư nợ gốc mà ông Lê Phương T không trả nợ đúng theo thỏa thuận. Tính đến ngày 20/5/2021 ông Lê Phương T còn nợ Ngân hàng TMCP BD tổng cộng là: 29.585.184 (hai mươi chín triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn một trăm tám mươi bốn) đồng, trong đó:

+ Nợ gốc: 24.040.968 (hai mươi bốn triệu không trăm bốn mươi nghìn chín trăm sáu mươi tám) đồng.

+ Tiền lãi: 5.544.216 (năm triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn hai trăm mười sáu) đồng. (Lãi trong hạn: 2.246.292 đồng, lãi quá hạn: 3.297.924 đồng)

Nay Ngân hàng TMCP BD yêu cầu ông Lê Phương T phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP BD số tiền nợ trên và tiền lãi phát sinh từ ngày 21/5/2021 đến ngày ông Lê Phương T thực trả hết nợ theo lãi suất nợ quá hạn theo quy định tại hợp đồng đã ký kết.

Ông Lê Phương T đồng ý trả số tiền nợ trên cho Ngân hàng TMCP BD và tiền lãi phát sinh đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Kể từ ngày 21 tháng 5 năm 2021, người phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

**Về án phí:** Ông Lê Phương T đồng ý chịu 739.600 (bảy trăm ba mươi chín nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP BD không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP BD 722.000 (bảy trăm hai mươi hai nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000051 ngày 05 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện BA.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện BA;
- Chi cục THADS huyện BA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Kim Đồng**